TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Đài Loan: Mô hình quản trị trí tuệ và từ bi của Quỹ Giáo dục Văn hóa Phúc Trí

ISSN: 2734-9195 09:00 09/10/2025

Giáo dục Phúc Trí đặt từ bi làm nền tảng cốt lõi, thông qua các chương trình bồi dưỡng phẩm cách và phát triển tâm linh toàn diện, góp phần thiết thực vào công cuộc thúc đẩy hòa bình thế giới.

Tác giả: **Thạc sĩ Đinh Thị Thu Hà**
Trường Quốc lập Khoa học và Kĩ thuật Vân Lâm - Đài Loan

Tóm tắt

Giáo dục Phúc Trí – Đài Loan được thành lập bởi Hòa thượng Nhật Thường. Quỹ Giáo dục Văn hóa Phúc Trí lấy giáo dục làm cốt lõi, tích cực thúc đẩy từ bi trí tuệ Phật giáo. Bài viết bàn về: (1) Hệ thống giáo dục đa tầng và giá trị "lấy tâm linh làm chủ, lấy vật chất làm phụ"; (2) Thực hành "quán công niệm ân" và "quan tâm sinh mệnh" giúp học viên phát triển tư duy tích cực và tình thương chân thành, từ đó giảm đối lập xã hội và xung đột; (3) Khảo sát các hoạt động cụ thể trong lĩnh vực giáo dục mầm non, giáo dục về sự sống, giáo dục thanh thiếu niên và các trại huấn luyện quy mô lớn; (4) "giáo dục thay đổi nhân tâm, nhân tâm ảnh hưởng thế giới" và không ngừng thúc đẩy hợp tác quốc tế, hy vọng thông qua tinh thần Bồ-tát hạnh Phật giáo để góp phần kiến tạo hòa bình và phát triển bền vững toàn cầu.

Từ khóa: Giáo dục Phúc Trí, trí tuệ, từ bi, quán công niệm ân, quan tâm sinh mệnh, hòa bình thế giới

Mở đầu

Theo triết lý Phật giáo thì những vấn đề nan giải mà thế giới ngày nay đang đối mặt đều bắt nguồn từ sự vô minh của con người.

Mặt trái của kinh tế thị trường khiến con người quá chú trọng đến lợi ích vật chất mà bỏ quên sự tu dưỡng đạo đức, trí tuệ chân thật. Điều này dẫn đến mối quan hệ giữa người với người trở nên lạnh nhạt, tương tác giữa các cá nhân

nghiêng về lợi ích đơn thuần, các vấn nạn xã hội ngày càng gia tăng. Sự thiếu tôn trọng sinh mệnh làm trầm trọng thêm sự suy thoái môi trường. Vì tiện nghi và hưởng thụ, con người đã khai thác tài nguyên thiên nhiên một cách bừa bãi, gây ô nhiễm, mất cân bằng hệ sinh thái và hủy hoại nhiều sinh mệnh.

Nếu không được cải thiện, những vấn đề này sẽ để lại hậu quả sâu sắc đối với cả nhân loại và thiên nhiên. Quỹ Giáo dục Văn hóa Phúc Trí đã lan tỏa tinh thần từ bi và hành động tích cực đến mọi tầng lớp xã hội – từ giáo viên, học sinh, sinh viên đến doanh nhân.

Các trại huấn luyện như trại giáo viên, trại thanh niên, trại doanh nghiệp không chỉ giúp người học khai mở trí tuệ mà còn rèn luyện đạo đức, lan tỏa giá trị hòa bình từ cá nhân đến tập thể, quốc gia và toàn cầu.

1. Quan điểm và mục tiêu của Tập đoàn Phúc Trí

Hòa thượng Nhật Thường cho rằng giáo dục là then chốt quyết định thịnh suy của nhân loại. Là người xuất gia theo Phật giáo, Hòa thượng hiểu sâu sắc “triết học Phật giáo luôn bao trùm các vấn đề của đạo đức Phật học, tức đạo đức Phật học gắn bó chặt chẽ với Tam Tạng kinh điển, thể hiện những vấn đề giáo lý cơ bản của giáo lý đạo Phật như từ bi hỷ xả, vô ngã, bình đẳng, bất hại”[1].

Năm 1997, Hòa thượng đã thành lập Quỹ Giáo dục Văn hóa Phúc Trí, lấy tinh thần của Nho giáo và giáo dục tâm linh Phật giáo làm nền tảng, với mục tiêu giúp mọi người hướng tới sự hoàn thiện nhân cách, trở thành bậc thánh hiền. Hòa thượng Nhật Thường bằng mọi phương tiện hành Bồ-tát hạnh đưa đạo vào đời, lan tỏa từ Đài Loan qua Quốc tế; “vì Phật dạy rằng, người xuất gia trong chính Pháp Phật chỉ làm một việc truyền bá chính Pháp. Trên bước đường tu, khoác áo sa môn rồi, lấy hoằng Pháp làm sự nghiệp của đời mình, nếu có việc khác chỉ là phương tiện”[2].

Trong tinh thần Phật giáo nhập thế, giáo dục Phúc Trí được triển khai một cách toàn diện, từ gia đình đến trường học và xã hội, xây dựng môi trường giáo dục trọn vẹn. Bắt đầu từ việc đào tạo giáo viên, mô hình được mở rộng đến giáo dục kinh điển, giáo dục hiếu thảo trong gia đình, giáo dục yêu thương và thực hành lợi tha với xã hội, nhằm thông qua giáo dục mà cảm hóa nhân tâm, khơi dậy thiện tâm trong đại chúng.

Phúc Trí nhấn mạnh việc thanh lọc nội tâm và bồi đắp nhân cách toàn diện thông qua giáo dục. Đây không chỉ là việc truyền đạt kiến thức mà còn là tái thiết nền tảng đạo đức, phát huy văn hóa truyền thống và nâng cao đời sống tinh thần.

Mục tiêu cuối cùng là xây dựng một thế giới đại đồng, nơi mỗi người đều có thể sống trong hòa bình và trí tuệ.

Quan điểm này cũng có nhiều nét giống Thiền phái Trúc Lâm thời Trần "Phật giáo Trúc Lâm chủ trương dung hợp Nho – Phật – Lão, với các tín ngưỡng dân gian và dung hợp giữa các pháp tu Thiền – Tịnh – Mật, thể hiện tinh thần vô ngã, vô chấp, siêu xuất của Thiền tông. Với đặc tính dung hòa, tư tưởng Thiền học Thiền phái Trúc Lâm thời Trần đáp ứng được căn cơ quảng đại quần chúng"[3]. Hay quan điểm biện tâm, thanh lọc tâm, "chẳng kể tại gia xuất gia. Không nề tăng tục, chỉ cốt biện tâm. Vốn không gái trai, chẳng nên trước tướng. Người chưa tường còn chia tam-giáo, Liễu được thấu đều ngộ nhất tâm. Nếu hay chiếu sáng rọi về, đều được thấy tánh thành Phật"[4].

Hệ thống giáo dục của Phúc Trí bao phủ mọi lứa tuổi, từ giáo dục mầm non, thanh thiếu niên, đến học tập suốt đời cho người lớn. Các hội đoàn như hội giáo viên, sinh viên, giáo sư, doanh nghiệp được thành lập để truyền tải tinh thần giáo dục đến các tầng lớp. Hàng năm tổ chức các trại huấn luyện quy mô trên nghìn người như Trại Giáo viên, Trại Thanh niên và Trại Doanh nhân, giúp người

tham gia nâng cao tầng bậc tâm linh và xây dựng giá trị sống đúng đắn.

Năm 2003, Phúc Trí thành lập Khu Giáo dục tại Cổ Khẩn, Vân Lâm, cung cấp chương trình học từ tiểu học đến trung học phổ thông. Giá trị cốt lõi của khu giáo dục này là "giáo dục phẩm chất để xây dựng nhân cách cao quý", giúp học sinh trở thành người có đạo đức và trách nhiệm xã hội.

Cũng như quan điểm của Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong hoạt động hoằng Pháp Quốc tế: "chủ động và tích cực trong quan hệ đối ngoại với các tổ chức Phật giáo và tổ chức tôn giáo thế giới; với các hệ phái, truyền thống, và Giáo hội Phật giáo của các nước trên thế giới"[5]. Từ năm 2004, giáo dục Phúc Trí bắt đầu lan rộng ra quốc tế như Mỹ, Canada, Đông Nam Á, Đông Bắc Á, châu Âu và châu Úc. Nhiều trại huấn luyện, lớp học kinh điển, chương trình thiếu nhi, sinh viên đã được triển khai.

Quỹ cũng tổ chức trại hè về văn hóa Nho giáo để giúp cộng đồng người Hoa toàn cầu tiếp cận với tinh thần giáo dục tâm linh truyền thống Trung Hoa.

Từ năm 2013, Phúc Trí tổ chức "Diễn đàn giáo dục tâm linh và phát triển bền vững" thường niên, mời các chuyên gia từ nhiều lĩnh vực cùng thảo luận về phục vụ lợi tha và bảo vệ môi trường. Diễn đàn mang tinh thần mà Hòa thượng Nhật Thường luôn mong mỏi thông qua sự chín chắn và sáng suốt của các nhà giáo dục và hiền triết đương thời, giúp đại chúng tìm ra con đường chân chính, hoàn thành lý tưởng sống tự lợi – lợi tha và xây dựng thế giới lý tưởng tương lai.

Ngài Narada có nói: "Sứ mạng của đức Phật nhằm vào sự giải thoát chúng sinh ra khỏi khổ đau phiền não bằng cách tận diệt nguồn gốc của nó và vạch ra con đường để cho ai muốn, có thể chấm dứt cả sinh lẫn tử"[6]. Mọi sinh mệnh đều mong cầu xa rời đau khổ, hướng tới hạnh phúc. Nếu con người có thể thấu hiểu chân lý của sự sống, kiến lập giá trị sống lấy giác ngộ làm chủ, lấy vật chất làm phụ, thì bản thân mỗi người sẽ dần chuyển hóa và đạt được hạnh phúc chân thực.

Hệ thống giáo dục của Phúc Trí chính là sự thể hiện cụ thể lý tưởng này, nhằm giúp mỗi cá nhân nâng cao chất lượng nội tâm, từ đó ảnh hưởng đến xã hội, hướng tới mục tiêu chung sống hòa bình.

2. Thực hành trí tuệ và từ bi: Quán công niệm ân và Quan tâm sinh mệnh

Trong hệ thống giáo dục Phúc Trí, hai phương pháp thực hành then chốt để bồi dưỡng cho tăng, ni, phật tử học viên là trí tuệ và từ bi là "quán công niệm ân" và "quan tâm sinh mệnh". Đây không chỉ là phương pháp tu dưỡng cá nhân, mà còn là chiến lược giáo dục quan trọng nhằm kiến tạo xã hội hài hòa và hòa bình thế giới. "Hai đặc điểm nổi bật nhất của Phật giáo là tham thiền và phục vụ.

Trên thực tế, tất cả các quốc gia Phật giáo đã vươn mình trưởng thành trong tổ ấm của Phật giáo và dưới tàng bóng mát mẻ của đức Phật"[7].

"Quán công niệm ân" là phương pháp khuyến khích người học nhìn vào ưu điểm của người khác và nuôi dưỡng lòng biết ơn. Khi con người quen với việc ghi nhận công lao và điểm mạnh của người xung quanh, tâm ganh ghét, oán trách sẽ dần tiêu tan. "Trong đạo Phật, mình với người là một khối, mình không khác người, không thể phân chia ra được"[8]. Sự hòa thuận trong tương giao cũng từ đó mà hình thành. \

Trong các khóa huấn luyện, học viên được yêu cầu mỗi ngày viết lại những điều đáng trân trọng nơi người khác, đồng thời chia sẻ cảm nhận biết ơn. Qua thời gian, người học dần phát triển nhãn quan từ bi, giảm tâm phê phán, nuôi dưỡng sự khiêm tốn và cởi mở.

“Một khi mất thêm người, muôn kiếp khó trở lại. Thật đau đớn xiết bao! Thế nên Khổng-Tử nói: “Người mà không chịu làm, ta chẳng biết làm sao được”"[9].

“Quan tâm sinh mệnh” nhấn mạnh đến sự tôn trọng và yêu thương tất cả sinh mệnh – con người, động vật, môi trường sống. Giáo viên được đào tạo không chỉ để truyền dạy kiến thức, mà còn để thực sự quan tâm đến từng học viên bằng cả trái tim. Khi học sinh cảm nhận được sự tôn trọng và quan tâm chân thành từ giáo viên, các em sẽ phát triển ý thức tự trọng, chủ động, và trở nên tích cực, từ đó lan tỏa tình yêu thương sang người khác.

Các hoạt động giáo dục trong Phúc Trí lồng ghép thực hành quan tâm sinh mệnh thông qua giáo dục bảo vệ môi trường, thúc đẩy tiêu dùng xanh, văn hóa ăn chay, và hoạt động thiện nguyện. Đây chính là các phương tiện Tứ nhiếp pháp đi vào đời của hạnh Bồ-tát, “muốn cứu khổ thì trước tiên phải xả bỏ tính ích kỉ, phải cho mọi người những gì mình có, phải cho những gì người khác mong muốn. Nghĩa là phải làm hạnh Bố thí. Do sự bố thí ấy mà cảm phục được những người chung quanh, mà người chung quanh mới được gần gũi thân thiết và mong cầu đạo giải thoát, bố thí có ba lối: tài thí, pháp thí và vô úy thí”[10]. Học viên được dạy về tầm quan trọng của hệ sinh thái, thực hành tiết kiệm tài nguyên, tôn trọng mạng sống dù là nhỏ nhất. Nhờ đó, học viên thấu hiểu rằng mỗi hành động nhỏ bé của mình đều có tác động lan tỏa đến cộng đồng và thế giới.

Tinh tấn thực hành “quán công niệm ân” và “quan tâm sinh mệnh”, không chỉ cá nhân được chuyển hóa, mà xã hội cũng giảm thiểu xung đột. “Tinh tấn là Pháp “đáo bỉ ngạn”, một mình đảm đương chín nhiệm vụ. Tinh tấn hiệp với trí tuệ thành một năng lực vô cùng trọng yếu có thể hoàn tất mọi việc”[11]. Những cuộc chiến, tranh cãi, kỳ thị phần lớn bắt nguồn từ định kiến, ganh ghét, và cái tôi ích kỷ. Giáo dục từ bi giúp con người học cách lắng nghe, cảm thông, tôn trọng sự khác biệt, và giải quyết bất đồng bằng hòa bình.

“Trong thời hiện đại, xã hội đòi hỏi một phương thức hoằng pháp rộng rãi hơn (…) mỗi người sẽ là một chiến sĩ từ thiện xã hội, lo xây đắp cho nền Phật giáo tương lai hưng thịnh và thực hiện được hoài bão cứu tế to rộng của đức Bổn Sư”[12]. Giáo dục Phúc Trí không giới hạn trong trường học hay tu viện, mà hướng đến phổ cập trong toàn xã hội. Khi các cơ quan, doanh nghiệp, chính phủ cùng áp dụng mô hình giáo dục dựa trên từ bi và trí tuệ này, sự bao dung và hiểu biết giữa các nền văn hóa sẽ tăng lên, nguy cơ xung đột giảm đi, và hòa bình toàn cầu sẽ dần trở thành hiện thực. Chính nhờ giáo dục mà từ bi trở thành chiến lược khả thi và bền vững để kiến tạo thế giới hòa bình.

3. Thực tiễn giáo dục Phúc Trí trong việc thúc đẩy hòa bình

Trong suốt nhiều năm qua, Quỹ Giáo dục Văn hóa Phúc Trí đã kiên trì triển khai giáo dục toàn diện, lấy việc bồi dưỡng phẩm cách và trách nhiệm xã hội làm trung tâm. Thông qua các dự án giáo dục đa dạng, Phúc Trí đã hiện thực hóa các giá trị của hòa bình, nuôi dưỡng những thế hệ tương lai vừa có trí tuệ, vừa đầy lòng từ bi.

Giáo dục mầm non: Nền tảng cho xã hội hòa bình

Đức Phật dạy chớ khinh thường "vị vương tử trẻ tuổi, một con rắn trẻ tuổi, một ngọn lửa trẻ tuổi và một vị Tỷ kheo trẻ tuổi"[13]. Vì thái tử dù còn nhỏ nhưng có thể trở thành vua trong tương lai đầy quyền lực quyết định mọi việc. Đốm lửa nhỏ nhưng có thể lan rộng thiêu rụi cả khu rừng nguy hại. Con rắn nhỏ nhưng chủng tử nọc độc có thể cắn chết người. Vị Tỳ-kheo trẻ/ chú tiểu nhỏ có vẻ bình thường nhưng nếu tinh tấn tu hành có thể chứng đắc Thánh quả, trở thành một bậc thầy vĩ đại, nếu xem thường hay gây chướng ngại sẽ tạo nghiệp rất nặng. Vì vậy, trong quan điểm "nhất thiết chúng sinh giai hữu phật tính", chúng sinh ai cũng có tính giác, nên Phật giáo không đánh giá thấp những thứ nhỏ bé, yếu ớt ở hiện tại, vì nếu đi đúng đạo lộ đều có thể thể trở thành mạnh mẽ và uy lực ảnh hưởng tương lai. Đặc biệt là các Tỳ-kheo trẻ có thể chuyển phàm thành Thánh. Đó chính là giáo dục về việc thận trọng và có chính kiến trong đối xử với người khác của Phật giáo. Nhận biết được giá trị này, Trung tâm Giáo dục Trẻ em Thành Tâm là cơ sở giáo dục mầm non tư nhân hợp tác đầu tiên tại Đài Loan

có tính chất công cộng.

Trung tâm này phục vụ trẻ từ 2 đến 6 tuổi, tạo môi trường học tập an toàn và khỏe mạnh. Chương trình học lồng ghép giáo dục phẩm cách và khám phá, chú trọng vào tương tác giữa giáo viên, học sinh và phụ huynh. Ngoài ra, Hệ thống Trường mẫu giáo Diệu Huệ hiện có 16 cơ sở trên khắp Đài Loan, trong đó có 9 cơ sở là trường phi lợi nhuận, được cơ quan giáo dục các cấp đánh giá xuất sắc.

Đức Phật dạy hiếu hạnh là một phẩm chất của người con Phật, "nhắc nhở các em biết thương yêu cha mẹ nhiều hơn, khắc ghi công ơn cha mẹ, được giáo dục từ nhỏ thì phẩm hạnh này sẽ ăn sâu vào tiềm thức các em để khi lớn lên các em sẽ biết báo hiếu cha mẹ, biết phụng dưỡng cha mẹ khi về già, chăm sóc khi ốm đau. Ở nhà là một người con có hiếu với ông bà, cha mẹ thì ra ngoài xã hội các em sẽ là một công dân tốt của đất nước"[14]. Một đứa trẻ ngoan hiền ở nhà phải biết kính cha mẹ thì ra xã hội mới biết kính người lớn, với anh chị em phải biết thuận thảo yêu thương nhau, có tôn ti trật tự.

Chương trình học tại đây xoay quanh các giá trị như biết ơn, yêu thương sinh mệnh, giáo dục thực tiễn đời sống – góp phần hình thành nhân sinh quan tôn trọng và hòa bình ngay từ nhỏ.

Giáo dục sự sống: Nuôi dưỡng tâm linh và lòng từ

Trường Tiểu học Mã Lăng từng đối mặt với nguy cơ đóng cửa do dân số sụt giảm. Nhờ sự hỗ trợ của Quỹ Phúc Trí, trường được tái cấu trúc thành trường công lập nhưng vận hành bởi tổ chức tư nhân. Đây là mô hình đầu tiên tại Cơ Long. Trường lấy "quán công niệm ân" và "quan tâm sinh mệnh" làm trung tâm giảng dạy. "Nếu có thể làm các thiện pháp thành công, các hành động của hành giả sẽ dựa trên Đức Phật, sẽ tương tự như Ngài. Đức Phật không giống như mọi người. Hành giả càng có khả năng làm việc phước thiện theo cách đúng đắn, sẽ càng đại diện cho đức Phật"[15]. Thông qua các chương trình giáo dục phẩm chất, giáo dục nông nghiệp, học tập tự chủ và đọc kinh điển, trường đã xây dựng được một môi trường học tập giàu yêu thương, từ đó đạt được nhiều đánh giá ưu tú trong hệ thống giáo dục quốc gia.

Ở Việt Nam, việc "tổ chức các khóa tu mùa hè, những trại họp bạn tại các tự viện, giao lưu sinh hoạt giữa các gia đình Phật tử, hướng dẫn chính niệm Phật pháp cho các tầng lớp thiếu nhi, bước đầu hiểu về triết lý nhân quả, nghiệp báo, luân hồi, báo hiếu cha mẹ; tạo cho các em một sân chơi lành mạnh trên tinh thần lục hòa, yêu thiên nhiên cây cỏ"[16].

Theo quan điểm Phật giáo, “ai cố gắng tu dưỡng tâm tính với chí nguyện đạt cho kì được đạo quả Chính Giác, người ấy được gọi là Bồ-tát. Trong cõi trần thế đầy rẫy ngã chấp và ích kỉ này, không gì cao quý hơn trau dồi đời mình cho được trong sạch, hầu mong cầu hạnh phúc cho tha nhân”[17].

Giáo dục thanh niên: Bồi dưỡng tinh thần vị tha, xây dựng xã hội hài hòa

Đào tạo thanh, thiếu, đồng niên tin Phật thành những phật tử chân chính, góp phần phụng sự đạo pháp và xây dựng xã hội. Ngày nay, tuy đạt được thành tựu kinh tế vượt bậc, đời sống nâng lên mức cao hơn nhưng cũng kéo theo những hệ lụy, đó là khoảng cách giữa người với người tuy về thực tế là gần nhưng lại xa ngay trong hiện tại; “tỷ lệ tội phạm tinh vi và nguy hiểm,đặc biệt là lứa tuổi vị thành niên. Đây là một hồi chuông cảnh tỉnh gióng lên về đạo đức xã hội bị xuống cấp nặng nề ,cần thiết phải trang bị lối sống đạo đức cho học sinh, sinh viên”[18].

Phúc Trí thành lập các đơn vị như Phúc Trí Thanh niên xã và Học đường Thanh niên Phúc Trí nhằm nâng cao chất lượng tâm linh cho giới trẻ. Thông qua các buổi tọa đàm, chia sẻ cảm ơn, các em học được cách suy nghĩ tích cực và sống tử tế.

Xác định rõ vai trò của tuổi trẻ và việc ứng dụng Ngũ giới như một chân lý phổ quát để đảm bảo xã hội phát triển tốt đẹp. “Ngũ giới là năm điều ngăn cấm mà Phật đã chế ra để ngăn những tưởng niệm ác, nói năng chẳng lành, hành động bất chính. Năm điều răn ấy là: không được giết hại, không được trộm cướp, không được tà dâm, không được nói dối, không được uống rượu”[19].

Chẳng hạn, hoạt động “Tấm thiệp tri ân” đã được duy trì suốt 19 năm, riêng năm 2024 có đến 280 buổi được tổ chức trên toàn Đài Loan, truyền cảm hứng cho hàng nghìn bạn trẻ. Hoạt động “Lễ hội tri ân” với hơn 200 người tham gia, qua các tiết mục hát và kịch ngắn, giúp làm sâu sắc thêm mối quan hệ gia đình, đưa lòng biết ơn vào cuộc sống thường nhật. Tất cả các hoạt động này đều dựa trên Tam quy, Ngũ giới, Bát quan trai, Thập thiện, những Pháp số căn cản, cửa ngõ đi vào đạo, từ đó góp phần giải quyết các vấn nạn cho xã hội.

Trại huấn luyện quy mô lớn: Từ phát triển cá nhân đến xã hội bền vững

Phúc Trí thường xuyên tổ chức các trại huấn luyện về phát triển tâm linh, bao gồm Trại giáo viên, Trại sinh viên đại học, Trại lãnh đạo doanh nghiệp,... với hơn 111.132 học viên và trên 100.000 tình nguyện viên tham gia.

Trại Giáo viên năm 2024: Có 570 giáo viên và 1.556 tình nguyện viên tham dự. Chủ đề là giáo dục hạnh phúc và phát triển bền vững, nhằm xây dựng môi trường học đường hài hòa.

Trại Thanh niên đại học 2024: Gồm 855 học viên và 1.140 tình nguyện viên. Thông qua các hoạt động như “Đối thoại tâm linh” và “Đêm sao sáng”, học viên được khám phá nội tâm và thực hành văn hóa tri ân.

Theo Phật giáo, “Giàu sang nhất mực, khó tránh 2 chữ vô thường; công danh nhất đời, chẳng thoát một trường đại mộng”[20]. Trại Doanh nhân 2024: Gồm 1.570 học viên là lãnh đạo doanh nghiệp và 1.944 tình nguyện viên. Tập trung vào tinh thần quán công niệm ân và hành động bảo vệ môi trường, thúc đẩy trách nhiệm xã hội doanh nghiệp.

Giáo dục Phúc Trí thông qua các hình thức giáo dục từ mầm non, học đường, thanh niên đến cộng đồng và doanh nghiệp, đã đem lại tác động tích cực ở nhiều tầng lớp xã hội. Kinh Đại tập có câu:“Như chiếc áo bẩn hàng trăm năm có thể giặt sạch trong một ngày”. Như thế, ác nghiệp tích tụ hàng trăm nghìn kiếp,

nhờ sức Phật và sự tư duy thuận tiện mà có thể tiêu trừ trong một ngày một phút)"[21]. Giáo dục Phật giáo ứng dụng đưa đạo vào đời phổ quát từ các cấp học một cách hệ thống, từ gia đình ra xã hội chính là để chân lý từ bi trí tuệ của Phật giáo được lan rộng, vì hạnh phúc hòa bình tiến bộ của nhân loại.

Đức Phật Ngài nói, "xưa cũng như nay, Ta chỉ nói lên sự khổ và sự diệt khổ"[22]. Từ những ví dụ thực tiễn và dữ liệu nêu trên của Tập đoàn Phúc Trí, có thể thấy rằng giáo dục là sức mạnh to lớn để lan tỏa giá trị hòa bình và từ bi, xây dựng một xã hội hài hòa và phát triển bền vững.

4. Thách thức và triển vọng của giáo dục Phúc Trí trong việc thúc đẩy hòa bình

Mặc dù giáo dục Phúc Trí đã đạt được nhiều thành tựu trong việc bồi dưỡng phẩm cách và tâm linh, nhưng trong bối cảnh xã hội hiện đại đầy biến động, vẫn tồn tại nhiều thách thức nghiêm trọng. Trong đó, đáng chú ý là tình trạng già hóa dân số và tỷ lệ sinh thấp, cùng với khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

Tác động của tỷ lệ sinh thấp đến việc phổ biến giáo dục

Tại Đài Loan, tỷ lệ sinh ngày càng giảm dẫn đến số lượng học sinh suy giảm, gây khó khăn cho việc duy trì và phát triển các cơ sở giáo dục. Tình trạng thiếu học sinh khiến cho nhiều trường học gặp khó khăn trong việc vận hành ổn định và phân bổ nguồn lực. Mặc dù giáo dục Phúc Trí chú trọng phát triển phẩm chất và giáo dục sự sống, nhưng trong hoàn cảnh cạnh tranh giáo dục ngày càng gay gắt, nhiều phụ huynh và nhà trường lại hướng đến thành tích và tỷ lệ vào đại học, vô tình làm lu mờ vai trò của giáo dục đạo đức và tâm linh. Do đó, việc thuyết phục phụ huynh lựa chọn mô hình giáo dục Phúc Trí và tích hợp các giá trị cốt lõi vào hệ thống giáo dục hiện hành là một thách thức lớn.

Ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế đến sự phát triển giáo dục

Khủng hoảng kinh tế toàn cầu khiến nhiều gia đình rơi vào áp lực tài chính. Trong hoàn cảnh đó, nhiều phụ huynh ưu tiên cho con học các kỹ năng nghề nghiệp để kiếm sống, mà ít chú trọng đến phát triển phẩm cách và trưởng thành tinh thần. Hơn nữa, các doanh nghiệp và tổ chức xã hội cũng giảm đầu tư cho các chương trình giáo dục phi lợi nhuận. Điều này gây cản trở cho việc mở rộng giáo dục Phúc Trí và duy trì hoạt động lâu dài.

Trong tình huống này, giáo dục Phúc Trí cần đưa ra các giải pháp nhằm giảm chi phí học tập, tối ưu hóa nguồn lực, đồng thời phát triển các phương thức giáo dục linh hoạt hơn như số hóa bài giảng, dạy học trực tuyến, kêu gọi sự hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế và cộng đồng để duy trì sứ mệnh giáo dục vì hòa bình.

Triển vọng tương lai: Hướng đến quốc tế hóa và hợp tác toàn cầu

Với tinh thần lời Phật khuyên hành giả: “Hãy du hành, vì hạnh phúc cho quần sinh, vì an lạc cho quần sinh, vì lòng thương tưởng cho đời, vì lợi ích, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư Thiên và loài người”[23]. Với hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục phẩm cách và tâm linh, Phúc Trí không chỉ mong muốn lan tỏa mô hình giáo dục tại Đài Loan, mà còn mở rộng ra quốc tế. Những năm gần đây, Phúc Trí đã hợp tác với nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam – nơi nhu cầu về giáo dục tâm linh đang gia tăng. Việc kết hợp các nguyên lý giáo dục Phúc Trí với văn hóa địa phương sẽ giúp phát triển các chương trình giáo dục

phù hợp và hiệu quả. Tin vào giáo lý Duyên khởi: “Do cái này có, cái kia có/Do cái này sinh cái kia sinh/Do cái này không có, cái kia không có/Do cái này diệt, cái kia diệt”. Với thiện Pháp và mong muốn kết duyên lành, trong tương lai, giáo dục Phúc Trí tiếp tục thúc đẩy hợp tác giáo dục toàn cầu, tích cực sử dụng công nghệ số để phổ cập các khóa học về từ bi, tri ân, và phát triển tâm linh. Bên cạnh đó, khuyến khích các tổ chức, chính phủ và doanh nghiệp cùng tham gia xây dựng hệ sinh thái giáo dục dựa trên từ bi và trí tuệ, từ đó hiện thực hóa mục tiêu hòa bình và phát triển bền vững.

Kết luận

Giáo dục Phúc Trí đặt từ bi làm nền tảng cốt lõi, thông qua các chương trình bồi dưỡng phẩm cách và phát triển tâm linh toàn diện, góp phần thiết thực vào công cuộc thúc đẩy hòa bình thế giới. Điểm đặc biệt của mô hình giáo dục này là không chỉ giới hạn trong việc truyền thụ tri thức mà nhấn mạnh việc tu dưỡng đạo đức, nâng cao nội tâm và tôn trọng sinh mệnh. Thông qua việc thực hành “quán công niệm ân” và “quan tâm sinh mệnh”, học viên từng bước chuyển hóa tư duy, nuôi dưỡng nội tâm hướng thiện, từ đó ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng và xã hội.

Ngoài ra, giáo dục Phúc Trí còn tích cực bảo vệ môi trường và tham gia các hoạt động xã hội như tiêu dùng xanh, ăn chay, bảo tồn tài nguyên, thể hiện tinh thần từ bi không chỉ đối với con người mà còn với thiên nhiên. Đây là một bước tiến quan trọng trong việc xây dựng sự hài hòa giữa con người và tự nhiên, một trụ cột bền vững của hòa bình thế giới.

Mặc dù gặp không ít trở ngại từ môi trường kinh tế và dân số, nhưng với niềm tin rằng “giáo dục thay đổi nhân tâm, nhân tâm ảnh hưởng thế giới”, Phúc Trí đang tiếp tục hoàn thiện mô hình giáo dục, mở rộng hợp tác quốc tế và số hóa chương trình học để chia sẻ giá trị từ bi và trí tuệ ra toàn cầu.

Giáo dục Phúc Trí không chỉ đơn thuần là cung cấp tri thức, mà còn là một chiến lược lâu dài để chuyển hóa xã hội, nuôi dưỡng nội tâm cá nhân, kiến tạo thế giới tràn đầy từ bi và trí tuệ.

Tác giả: **Thạc sĩ Đinh Thị Thu Hà**
Thạc sĩ Quản trị kinh doanh Trường Quốc lập Khoa học và Kĩ thuật Vân Lâm - Đài Loan

***

Tài liệu tham khảo:

1. Thích Minh Châu (dịch), Kinh Tương Ưng (2014), Tập 1, “Tương Ưng Ác Ma-Bẫy Sập”, VNCPHVN: Nxb Tôn Giáo, tr. 178.
2. Đại Tạng Kinh Việt Nam, Tương Ưng Bộ I, chương 3, phẩm Thứ nhất, phần Tuổi trẻ, VNCPHVN ấn hành, 1993, tr.159.
3. Thích nữ Viên Giác (Đặng Thị Đông), Nguyễn Thị Thu Hà (2022), “Vai trò của ứng dụng đạo đức Phật giáo trong đời sống xã hội hiện đại”, trích Giáo dục đạo đức Phật giáo, Thích Nhật Từ (chủ biên), Nxb Hồng Đức, tr.121.
4. Thích nữ Viên Giác (2023), “Tinh thần dung hợp của Thiền học Trúc Lâm thời Trần”, trong “Phật học và ứng dụng, tập 4”, Nxb ĐH Quốc gia Hà Nội, tr.107.
5. HT Thích Thiện Hoa (2011), Phật học Phổ thông, quyển 1, Nxb Phương Đông, tr.293.
6. Narada Thera (1998), Đức Phật và Phật Pháp, Phạm Kim Khánh (dịch), Nxb TP Hồ Chí Minh, lời nói đầu,tr.17.
7. Thiền sư Ottamathara (tác giả), Lan-Nanika (dịch giả), (2023), Từ vô minh đến minh, Nxb Thanh Niên, tr.150.
8. HT Thích Trí Quảng (2008), Phật giáo nhập thế và phát triển, Nxb Tôn giáo, tr.13.
9. Trần Thái Tông hoàng đế (chế tác), Sa môn Thích Thanh Kiểm (dịch) (1992), Khóa hư lục (trọn bộ), Nxb Thành hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh (Quyển thượng, Văn khuyến phát bồ đề tâm), tr.27.
10. TT.TS Thích Đức Thiện (2018), “Phật giáo nhập thế: Tiếp cận từ hoạt động đối ngoại của giáo hội Phật giáo Việt Nam” trong Phật giáo nhập thế và các vấn đề đương đại, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.189.
11. Phan Thanh Việt (2020), “Vai trò của tổ chức gia đình Phật tử Việt Nam trong việc giáo dục đồng niên” trích trong Một số hoạt động Phật sự góp phần đảm bảo an sinh xã hội trong thời kì phát triển và hội nhập quốc tế, Thích Thanh Điện, Thích Đức Thiện, Thích Đạo Thịnh, Nguyễn Văn Tuấn (đồng chủ biên), Nxb Tôn giáo, Hà Nội, tr. 1152.
12. Viện Văn học (1977), Thơ văn Lý Trần, tập 1, Nxb KHXH, Hà Nội, tr. 157.
13. Tài liệu nội bộ Quỹ Giáo dục Văn hóa Phúc Trí (2023). Báo cáo hoạt động giáo dục toàn diện năm 2023.
14. Website chính thức của Quỹ Giáo dục Văn hóa Phúc Trí: www.blisswisdom.org
15. Chuyển ngữ và trích đoạn từ giáo pháp của Hòa thượng Nhật Thường: Lamrim – Bồ Đề Đạo Thứ Đệ Quảng Luận.
16. Các ấn phẩm nội bộ và giáo trình đào tạo của Phúc Trí Thanh Niên xã, Học đường Phúc Trí và Trại huấn luyện doanh nghiệp (2022–2024).
17. Diễn đàn Giáo dục Tâm linh và Phát triển Bền vững – Báo cáo hội thảo quốc tế (2013–2023).

Chú thích:

[1] Thích nữ Viên Giác (Đặng Thị Đông), Nguyễn Thị Thu Hà (2022), “Vai trò của ứng dụng đạo đức Phật giáo trong đời sống xã hội hiện đại”, trích Giáo dục đạo đức Phật giáo, Thích Nhật Từ (chủ biên), Nxb Hồng Đức, tr.121.

[2] HT Thích Trí Quảng (2008), Phật giáo nhập thế và phát triển, Nxb Tôn giáo, tr.13.

[3] Thích nữ Viên Giác (2023), “Tinh thần dung hợp của Thiền học Trúc Lâm thời Trần”, trong “Phật học và ứng dụng, tập 4”, Nxb ĐH Quốc gia Hà Nội, tr.107.

[4] Trần Thái Tông hoàng đế (chế tác), Sa môn Thích Thanh Kiểm (dịch) (1992), Khóa hư lục (trọn bộ), Nxb Thành hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh (Quyển thượng, Văn khuyến phát bồ đề tâm), tr.27.

[5] TT.TS Thích Đức Thiện (2018), “Phật giáo nhập thế: Tiếp cận từ hoạt động đối ngoại của giáo hội Phật giáo Việt Nam” trong Phật giáo nhập thế và các vấn đề đương đại, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.189.

[6] Narada Thera (1998), Đức Phật và Phật Pháp, Phạm Kim Khánh (dịch), Nxb TP Hồ Chí Minh, lời nói đầu,tr.17.

[7] Narada Thera (1998), Đức Phật và Phật Pháp, Phạm Kim Khánh (dịch), Nxb TP Hồ Chí Minh, lời nói đầu, tr.9.

[8] HT Thích Thiện Hoa (2011), Phật học Phổ thông, quyển 1, Nxb Phương Đông, tr.293.

[9] Trần Thái Tông hoàng đế (chế tác), Sa môn Thích Thanh Kiểm (dịch) (1992), Khóa hư lục (trọn bộ), Nxb Thành hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh (Quyển thượng, Văn khuyến phát bồ đề tâm), tr.25.

[10] HT Thích Thiện Hoa (2011), Phật học Phổ thông, quyển 1, Nxb Phương Đông, tr.295.

[11] Narada Thera (1998), Đức Phật và Phật Pháp, Phạm Kim Khánh (dịch), Nxb TP Hồ Chí Minh, lời nói đầu, tr.574.

[12] HT Thích Thiện Hoa (2011), Phật học Phổ thông, quyển 1, Nxb Phương Đông, tr.651.

[13] ĐTKVN, Tương Ưng Bộ I, chương 3, phẩm Thứ nhất, phần Tuổi trẻ, VNCPHVN ấn hành, 1993, tr.159.

[14] Phan Thanh Việt (2020), “Vai trò của tổ chức gia đình Phật tử Việt Nam trong việc giáo dục đồng niên” trích trong Một số hoạt động Phật sự góp phần đảm bảo an sinh xã hội trong thời kì phát triển và hội nhập quốc tế, Thích Thanh Điện, Thích Đức Thiện, Thích Đạo Thịnh, Nguyễn Văn Tuấn (đồng chủ biên), Nxb Tôn giáo, Hà Nội, tr. 1149.

[15] Thiền sư Ottamathara (tác giả), Lan-Nanika (dịch giả), (2023), Từ vô minh đến minh, Nxb Thanh Niên, tr.150.

[16] Phan Thanh Việt (2020), “Vai trò của tổ chức gia đình Phật tử Việt Nam trong việc giáo dục đồng niên” trích trong Một số hoạt động Phật sự góp phần đảm bảo an sinh xã hội trong thời kì phát triển và hội nhập quốc tế, Thích Thanh Điện, Thích Đức Thiện, Thích Đạo Thịnh, Nguyễn Văn Tuấn (đồng chủ biên), Nxb Tôn giáo, Hà Nội, tr. 1152.

[17] Narada Thera (1998), Đức Phật và Phật Pháp, Phạm Kim Khánh (dịch), Nxb TP Hồ Chí Minh, lời nói đầu, tr.536.

[18] Phan Thanh Việt (2020), “Vai trò của tổ chức gia đình Phật tử Việt Nam trong việc giáo dục đồng niên” trích trong Một số hoạt động Phật sự góp phần đảm bảo an sinh xã hội trong thời kì phát triển và hội nhập quốc tế, Thích Thanh Điện, Thích Đức Thiện, Thích Đạo Thịnh, Nguyễn Văn Tuấn (đồng chủ biên), Nxb Tôn giáo, Hà Nội, tr. 1147.

[19] HT Thích Thiện Hoa (2011), Phật học Phổ thông, quyển 1, Nxb Phương Đông, tr.72.

[20] Trần Thái Tông hoàng đế (chế tác), Sa môn Thích Thanh Kiểm (dịch) (1992), Khóa hư lục (trọn bộ), Nxb Thành hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh (Quyển thượng, Văn khuyến phát bồ đề tâm), tr.25-26.

[21] Viện Văn học (1977), Thơ văn Lý Trần, tập 1, Nxb KHXH, Hà Nội, tr. 157.

[22] Nārada Mahā Thera (2013), Đức Phật và Phật Pháp, Phạm Kim Khánh (dịch), Nxb Tổng Hợp Tp HCM, tr.285.

[23] Thích Minh Châu (dịch), Kinh Tương Ưng (2014), Tập 1, “Tương Ưng Ác Ma-Bẫy Sập”, VNCPHVN: Nxb Tôn Giáo, tr. 178.